

LUẬN ÁN TIẾN SĨ KINH TẾ
NGUYỄN HỒNG HẠNH. *Thu hút đầu tư trực tiếp nước ngoài từ Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á vào các ngành dịch vụ tại Việt Nam trong bối cảnh triển khai cam kết hội nhập Cộng đồng kinh tế ASEAN.*

Chuyên ngành: Kinh tế quốc tế

Mã số: 9.31.01.06

Hội nhập khu vực Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN) đã và đang diễn ra mạnh mẽ, tác động đến nhiều mặt của hoạt động thu hút đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) nói chung và FDI vào ngành dịch vụ nói riêng. Nhiều quốc gia ASEAN, trong đó có Việt Nam, đang định hướng phát triển dịch vụ trở thành ngành kinh tế mũi nhọn, do đó, việc thu hút FDI cho sự phát triển của các ngành dịch vụ là một yêu cầu cấp thiết. Kết quả nghiên cứu của Luận án góp phần bổ sung tổng quan về đặc trưng FDI của các doanh nghiệp tại ASEAN vào các ngành dịch vụ của Việt Nam, thực tiễn cam kết và thực thi các cam kết của Việt Nam và các nước ASEAN liên quan đến đầu tư vào ngành dịch vụ nhằm tận dụng các lợi thế từ Cộng đồng Kinh tế ASEAN (AEC), nhấn mạnh các yếu tố tác động đến hoạt động thu hút FDI, từ đó đề xuất nhóm giải pháp tăng cường thu hút FDI vào ngành dịch vụ tại Việt Nam trong bối cảnh hội nhập khu vực ngày càng sâu rộng.

Luận án được kết cấu trong 5 chương: 1- Tổng quan tình hình nghiên cứu liên quan tới thu hút FDI từ ASEAN vào các ngành dịch vụ tại Việt Nam trong bối cảnh hội nhập AEC; 2- Lý luận cơ bản về thu hút FDI vào các ngành dịch vụ trong bối cảnh hội nhập kinh tế khu vực và Tổng quan về AEC; 3- Thực tiễn thu hút FDI từ ASEAN vào các ngành dịch vụ Việt Nam trong bối cảnh triển khai cam kết hội nhập AEC; 4- Phân tích các yếu tố tác động đến thu hút FDI từ ASEAN vào các ngành dịch vụ tại

Việt Nam; 5- Định hướng và một số giải pháp thúc đẩy thu hút FDI từ ASEAN vào các ngành dịch vụ tại Việt Nam trong bối cảnh hội nhập AEC. Dưới đây là một số kết quả nổi bật của Luận án.

Hoạt động đầu tư của ASEAN vào Việt Nam trong ngành dịch vụ đã đạt được những thành tựu đáng ghi nhận qua các giai đoạn, đặc biệt sau khi AEC từng bước được hiện thực hóa, đóng góp quan trọng vào sự phát triển của khu vực dịch vụ Việt Nam. Sau khi Luật Đầu tư nước ngoài năm 1987 của Việt Nam chính thức có hiệu lực, FDI từ ASEAN vào Việt Nam chiếm hơn 17% về số lượng các dự án và hơn 30% về tổng vốn đầu tư so với tổng số các dự án FDI trong ngành dịch vụ của Việt Nam. Tuy dịch vụ là ngành nhận được vốn đầu tư nhiều nhất từ ASEAN tính theo số lượng dự án, nhưng do tính chất các dự án dịch vụ thường có quy mô nhỏ nên tổng vốn đầu tư trong ngành này chỉ chiếm 1/3 lượng FDI nội khối vào Việt Nam. Các dự án FDI từ ASEAN đầu tư vào Việt Nam đa dạng về phân ngành dịch vụ nhưng trên thực tế phân bố không đồng đều, chỉ mới tập trung vào 2-3 phân ngành cụ thể (*Bán buôn bán lẻ, sửa chữa ô tô, mô tô, xe máy; Hoạt động chuyên môn, khoa học công nghệ; Thông tin và truyền thông*), trong khi đầu tư vào các phân ngành còn lại còn chưa đáng kể (tỷ trọng vốn đầu tư đều dưới 10%, chủ yếu ở mức 1-3%). Bên cạnh đó, các chính sách thu hút FDI vào ngành dịch vụ của Việt Nam cũng đã từng bước cải thiện theo hướng thực thi các cam kết hội nhập kinh tế khu vực. Tuy nhiên thực trạng đầu tư vẫn tồn tại một số vấn đề liên quan đến quy mô vốn và sự mất cân bằng trong cơ cấu các dự án, đối tác đầu tư và địa phương nhận đầu tư, cũng như thực tiễn cam kết và thực thi các cam kết trong AEC còn nhiều bất cập, gây cản trở cho hoạt động đầu tư.

Hội nhập đầu tư trong các ngành dịch vụ của Việt Nam điều chỉnh bởi các cam kết trong ACIA và AFAS. Mặc dù mức độ tự do hóa dịch vụ trong AFAS đã được cam kết khá sâu và rộng song vẫn tồn tại nhiều vấn đề khi áp dụng trong thực tiễn. Một số rào cản có thể kể đến như đặc điểm về cơ cấu, các yếu tố liên quan đến tham nhũng, thiếu minh bạch trong quy định và sự hiện diện của các doanh nghiệp nhà nước trong các lĩnh vực chiến lược, cũng như các vấn đề kinh tế vĩ mô tiềm ẩn, các rào cản tự nhiên của ngành dịch vụ (như văn hóa, thói quen tiêu dùng...). Phân tích thực tiễn cam kết, Luận án chỉ ra *phạm vi và chiều sâu* của các cam kết trong AEC liên quan đến đầu tư vào ngành dịch vụ tại Việt Nam có mức độ cam kết cao hơn, mặc dù không đáng kể so với các hiệp định khác mà Việt Nam đã ký kết. *Độ tin cậy của các cam kết* - việc thực hiện các cam kết của đa số các quốc gia thành viên ASEAN, trong đó có Việt Nam - chưa đạt được như đúng kế hoạch đã đề ra trong Kế hoạch tổng thể xây dựng AEC (về số lượng phân ngành cam kết và mức độ cam kết, tiến độ thực hiện gói AFAS 10) do các quy định trong AFAS còn thiếu tính ràng buộc.

AEC chính thức được thành lập mang lại những lợi ích không nhỏ cho việc thu hút FDI nội khối của Việt Nam. Tuy nhiên, Việt Nam cũng đang phải đối diện với áp lực cạnh tranh lớn từ chính các quốc gia ASEAN trong việc thu hút FDI nội khối (như các phân ngành kinh doanh bất động sản, dịch vụ du lịch lưu trú, bán buôn bán lẻ, logistics... có tiềm năng thu hút FDI của Việt Nam cũng là thế mạnh của Thái Lan, Malaysia, Indonesia,...).

Thông qua mô hình ước lượng OLS, RE và FE, Luận án xác định được 7/9 yếu tố nghiên cứu có tác động đến thu hút FDI từ ASEAN vào các ngành dịch vụ tại Việt Nam, bao gồm: (i) *Chính sách tỷ giá*, (ii) *Lạm phát (ổn định kinh tế vĩ mô)*, (iii) *Phát triển tài chính*, (iv) *Tiềm năng thị trường*,

(v) *Nguồn nhân lực*, (vi) *Chất lượng thể chế - chính trị* và (vii) *Hội nhập AEC*. Theo đó, các yếu tố (i), (ii), (iii), (v), (vii) được chỉ ra trong mô hình định lượng có tác động tích cực đến dòng vốn FDI này. Bên cạnh đó, kết quả phân tích định tính và phỏng vấn chuyên gia cũng cho thấy các yếu tố (iv) và (vi), cùng với các chính sách liên quan đến đầu tư khác của Việt Nam cũng có tác động đến thu hút FDI từ ASEAN vào các ngành dịch vụ. Tác động của các yếu tố còn lại bao gồm *Cơ sở hạ tầng* và *Độ mở thương mại* là không rõ ràng. Tuy nhiên, Luận án khẳng định sự phát triển của cơ sở hạ tầng và mở cửa thị trường sâu rộng sẽ góp phần đẩy mạnh thu hút dòng vốn này trong tương lai. Bên cạnh đó, các chính sách không được lượng hóa trong mô hình như luật và quy định đầu tư, thuế và ưu đãi tài chính, chính sách xúc tiến đầu tư... cũng tác động không nhỏ đến quyết định đầu tư của các nhà đầu tư ASEAN tại Việt Nam, đặc biệt trong bối cảnh hội nhập sâu sắc đòi hỏi các quốc gia cải thiện các chính sách hướng tới mở cửa sâu rộng, tạo thuận lợi cho các hoạt động đầu tư và thương mại quốc tế.

Từ các hạn chế liên quan đến thực tiễn chính sách thu hút, tình hình đầu tư và các yếu tố thu hút FDI, Luận án đề xuất định hướng và các giải pháp vĩ mô liên quan đến chính sách kinh tế và xã hội của Chính phủ nhằm đẩy mạnh thu hút dòng vốn FDI nội khối từ ASEAN vào các ngành dịch vụ tại Việt Nam trên cơ sở tận dụng các điều kiện thuận lợi từ AEC, bao gồm: nhóm các giải pháp liên quan đến cải thiện các yếu tố thu hút đầu tư; nhóm các giải pháp thu hút một số ngành dịch vụ ưu tiên từ ASEAN như vận tải kho bãi - logistics, giáo dục - đào tạo và y tế; và nhóm các giải pháp liên quan đến hội nhập kinh tế.

Luận án được bảo vệ thành công tại Hội đồng chấm luận án cấp Trường, họp tại Trường Đại học Ngoại thương năm 2021.

TV.
giới thiệu